

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh
Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ khoản 2 Điều 35 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét Tờ trình số 81/TTr-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số 79/BC-BPC ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng ở thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên, nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ thường xuyên

a) Đội trưởng đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 40% mức lương cơ sở.

b) Đội phó đội dân phòng được hưởng mức hỗ trợ hàng tháng bằng 30% mức lương cơ sở.

2. Nguồn kinh phí

Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Bảy thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Nội vụ, Bộ Công an;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PH-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Lĩnh